

Câu 1: Nội dung nào dưới đây là chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tìm cách trở lại các thuộc địa cũ. B. Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa.
C. Liên minh chặt chẽ với phe tư bản. D. Hòa bình, trung lập, tích cực.

Câu 2: Trong thập niên 90 (thế kỉ XX), quốc gia nào sau đây được kết nạp và trở thành thành viên của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Mianma. B. Philippin. C. Indônêxia. D. Thái Lan.

Câu 3: Từ năm 1951 đến nay, mối quan hệ giữa Nhật Bản và Mĩ là quan hệ

- A. đối lập. B. láng giềng. C. đồng minh. D. đối đầu.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp chủ yếu cướp đoạt ruộng đất của giai cấp nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Tiểu tư sản. B. Công nhân. C. Nông dân. D. Tư sản

Câu 5: Tính chất của cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga là

- A. cách mạng tư sản. B. cách mạng vô sản.
C. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. D. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 6: Sự kiện nào đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc?

- A. Phát xít I-ta-li-a kí văn bản đầu hàng. B. Phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng.
C. Phát xít Đức kí văn bản đầu hàng. D. Liên Xô tuyên chiến với Nhật.

Câu 7: Năm 1961, Mĩ lôi kéo các nước Mĩ Latinh thành lập tổ chức nào dưới đây?

- A. Tổ chức Hiệp ước Vácava. B. Diễn đàn hợp tác Á-Âu.
C. Liên minh châu Phi. D. Liên minh vì tiến bộ.

Câu 8. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nông dân Việt Nam diễn ra cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là khởi nghĩa

- A. Nam Kì. B. Yên Thế. C. Hương Khê. D. Yên Bái.

Câu 9: Nền kinh tế Mỹ phát triển mạnh sau chiến tranh vì thu được nhiều lợi nhuận từ

- A. sản xuất, xuất khẩu lương thực. B. chế tạo, sản xuất và bán vũ khí.
C. bán các phát minh, sáng chế khoa học. D. bán các phần mềm tin học.

Câu 10: Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945, nhân dân Việt Nam đã

- A. tham gia cải cách ruộng đất. B. nổi dậy chống chính quyền Sài Gòn.
C. thực hiện Tổng tuyển cử bầu Quốc hội. D. tham gia Mặt trận Việt Minh.

Câu 11: Hình thức đấu tranh nào sau đây xuất hiện trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Nghệ An và Hà Tĩnh?

- A. Thành lập Mặt trận. B. Tổng khởi nghĩa vũ trang.
C. Biểu tình có vũ trang tự vệ. D. Khởi nghĩa từng phần.

Câu 12: Tháng 8-1965, khi vừa vào miền Nam Việt Nam, quân Mĩ đã mở cuộc hành quân vào căn cứ Quân giải phóng ở

- A. đồng bằng Bắc Bộ. B. Việt Bắc. C. Bến Tre. D. Vạn Tường.

Câu 13: Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, năm 1953 Pháp đã đề ra kế hoạch

- A. Bôlae. B. Rove. C. Nava. D. Đờ lát đơ Tátxinhi.

Câu 14: Một trong những khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. thiếu nguồn vốn đầu tư nước ngoài.
B. bị mất thế chủ động trên chiến trường.
C. ngân sách nhà nước gần như trống rỗng.
D. Mĩ can thiệp vào chiến tranh Đông Dương.

Câu 15: Trong đợt hoạt động quân sự cuối năm 1974 - đầu năm 1975, quân dân miền Nam Việt Nam đã giải phóng hoàn toàn tỉnh

- A. Cao Bằng. B. Hải Phòng. C. Hà Tiên. D. Phước Long.

Câu 16: Cuối năm 1972, quân dân Việt Nam giành thắng lợi nào sau đây?

- A. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.
- B. Phong trào “Đồng khởi”.
- C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- D. Chiến dịch Tây Nguyên.

Câu 17: Tháng 3 - 1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đề ra chủ trương

- A. tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- B. tiến hành đổi mới đất nước.
- C. hoàn hảo với thực dân Pháp.
- D. toàn quốc kháng chiến chống Pháp.

Câu 18: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ra đời trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Ba nước Đông Dương đang tiến hành đổi mới.
- B. Tất cả các nước thuộc địa đã giành được độc lập.
- C. Mĩ bị sa lầy trong cuộc chiến tranh Việt Nam.
- D. Trật tự thế giới đa cực chi phối quan hệ quốc tế.

Câu 19: Đây là biểu hiện về sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản?

- A. Năm 1968, kinh tế vươn lên đứng thứ hai trong thế giới tư bản.
- B. Nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới.
- C. Là cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.
- D. Nền kinh tế chiếm gần 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới.

Câu 20: Nội dung nào sau đây là một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Vác-xa-va.
- B. Sự ra đời của siêu trí tuệ nhân tạo ChatGPT.
- C. Sự ra đời của Khu vực thương mại tự do ASEAN.
- D. Sự ra đời của khối Đồng minh chống phát xít.

Câu 21: Trong những năm đầu thế kỉ XX, ở Việt Nam đã xuất hiện

- A. phong trào cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
- B. phong trào yêu nước theo hệ tư tưởng phong kiến.
- C. những điều kiện chín muồi cho cuộc tổng khởi nghĩa.
- D. các chính đảng của giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Câu 22: Việc kí Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức năm 1972

- A. là một trong những biểu hiện của xu thế hoà hoãn Đông - Tây.
- B. đánh dấu nước Đức tái thống nhất sau nhiều thập kỉ bị chia cắt.
- C. dẫn đến sự xuất hiện của xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- D. thúc đẩy nhanh sự ra đời của nước Cộng hoà Dân chủ Đức.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng một trong những đặc điểm của giai cấp tư sản trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Số lượng ít, thế lực kinh tế yếu.
- B. Bị nhiều tầng áp bức và bóc lột.
- C. Cầu kết với Pháp bóc lột nhân dân.
- D. Là giai cấp chiếm số lượng đông nhất.

Câu 24: Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Là một bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam.
- B. Mở đầu kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc.
- C. Chứng tỏ phong trào cộng sản quốc tế đã thắng lợi.
- D. Khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng.

Câu 25: Chiến thắng Biên giới thu – đông 1950 của quân dân Việt Nam đã thực hiện được mục tiêu nào sau đây?

- A. Làm thất bại chiến lược chiến tranh đặc biệt.
- B. Buộc Pháp kết thúc chiến tranh xâm lược.
- C. Làm thất bại chiến tranh cục bộ.
- D. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.

Câu 26: Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương hình thành cơ chế kinh tế nào?

- A. Kế hoạch hoá.
- B. Thị trường.
- C. Tập trung.
- D. Bao cấp.

Câu 27: Từ 18-12-1972 đến hết ngày 29-12-1972, Mĩ mở cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào Hà Nội và Hải Phòng (miền Bắc Việt Nam) nhằm

- A. buộc ta phải kí hiệp định có lợi cho nước Mĩ.

- B. buộc ta phải ngồi vào bàn đàm phán với Mỹ ở Pa-ri.
- C. hỗ trợ chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam.
- D. giành lại thế chủ động trên chiến trường miền Nam.

Câu 28: Chi bộ cộng sản được thành lập vào tháng 3-1929 ở Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- B. Phát động và thực hiện phong trào “vô sản hóa”.
- C. Tổ chức Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.
- D. Mở rộng cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản.

Câu 29: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc cách mạng

- A. mang tính dân tộc điển hình.
- B. chỉ mang tính chất dân chủ.
- C. chỉ mang tính chất dân tộc.
- D. mang tính dân chủ điển hình.

Câu 30: Nguyên nhân chủ quan nào dẫn tới thất bại của phong trào yêu nước dân chủ công khai 1919-1926 ở Việt Nam?

- A. Hệ tư tưởng dân chủ tư sản đã trở nên quá lỗi thời, lạc hậu.
- B. Thực dân Pháp còn đang mạnh nên đủ sức đàn áp phong trào.
- C. Những yếu kém của tư sản dân tộc, sự bấp bênh của tiểu tư sản.
- D. Chủ nghĩa Mác-Lênin chưa truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.

Câu 31: Một trong những tác động phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. buộc nước Mỹ phải chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh.
- B. tạo cơ sở hình thành các tổ chức liên minh quân sự.
- C. trực tiếp làm xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây.
- D. góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Câu 32: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 1919-1925?

- A. Lôi cuốn tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội tham gia.
- B. Diễn ra trên phạm vi của cả nước với tính thống nhất cao.
- C. Tấn công trực diện vào kẻ thù chính của dân tộc là đế quốc.
- D. Diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức đấu tranh phong phú.

Câu 33: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 vì đã

- A. đưa Đảng Cộng sản Đông Dương ra hoạt động công khai.
- B. khắc phục triệt để hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930.
- C. bước đầu xây dựng được lực lượng vũ trang nhân dân.
- D. xây dựng được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.

Câu 34: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), các thắng lợi quân sự: Việt Bắc 1947, Biên giới 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 đều có điểm chung nào sau đây?

- A. Có sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.
- C. Làm phá sản các kế hoạch quân sự của Pháp.
- D. Làm thất bại âm mưu kéo dài chiến tranh của Mỹ.

Câu 35: Cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam đều

- A. căn bản hoàn thành nhiệm vụ lật đổ chế độ phong kiến.
- B. nhằm mục tiêu hoàn thành cách mạng ruộng đất trong cả nước.
- C. chống thủ trong giặc ngoài, bảo vệ chính quyền cách mạng.
- D. chịu sự chi phối và tác động của hai hệ thống xã hội đối lập.

Câu 36: Cuộc đấu tranh của thợ máy Ba Son (8 - 1925) đánh dấu bước ngoặt của phong trào công nhân Việt Nam vì

- A. đã nhận thức được sứ mệnh lãnh đạo cách mạng đi theo khuynh hướng vô sản.

- B. đã có tính thống nhất cao, trở thành nòng cốt của phong trào yêu nước Việt Nam.
- C. đấu tranh có tổ chức, buộc Pháp phải nhượng mọi quyền lợi kinh tế và chính trị.
- D. đấu tranh có tổ chức, có mục tiêu chính trị, thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế.

Câu 37: Bản chất của kế hoạch quân sự Nava do Pháp - Mĩ đề ra và thực hiện từ năm 1953 ở Đông Dương là

- A. tách dân ra khỏi lực lượng cách mạng, tiến tới năm dân.
- B. sử dụng vũ khí hiện đại, tổ chức các cuộc phản công lớn.
- C. tập kích những trận đánh bất ngờ, có quy mô lớn.
- D. tập trung quân để thực hiện tiến công chiến lược.

Câu 38: Nhận xét nào dưới đây là đúng về vai trò của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam?

- A. Tập hợp nhân dân miền Nam tham gia kháng chiến chống Mĩ cứu nước.
- B. Đoàn kết các lực lượng để tiến hành xây dựng chế độ cộng sản chủ nghĩa.
- C. Chỉ huy các lực lượng vũ trang miền Nam đánh đổ chính quyền Mĩ - Diệm.
- D. Lãnh đạo cách mạng hai miền thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chống Mĩ.

Câu 39: Những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong nửa sau những năm 20 (thế kỉ XX) đã góp phần

- A. xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang chính quy cho cách mạng Việt Nam.
- B. thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào yêu nước phát triển theo khuynh hướng vô sản.
- C. xây dựng và hình thành trên thực tế khối liên minh công - nông cho cách mạng.
- D. đưa khuynh hướng vô sản trở thành khuynh hướng cứu nước duy nhất ở Việt Nam.

Câu 40: Bài học kinh nghiệm xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1975 là

- A. nâng cao sức chiến đấu của nhân dân và lực lượng vũ trang.
- B. đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Nhà nước.
- C. xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- D. nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. C	4. C	5. C	6. B	7. D	8. B	9. B	10. D
11. C	12. D	13. C	14. C	15. D	16. A	17. C	18. C	19. A	20. C
21. A	22. A	23. A	24. D	25. D	26. B	27. A	28. D	29. A	30. C
31. D	32. D	33. D	34. C	35. D	36. D	37. D	38. A	39. B	40. D

Câu 31: Đáp án D

Một trong những tác động phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

Câu 32: Đáp án D

Nhận xét phản ánh đúng về phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 1919-1925 là phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức đấu tranh phong phú.

Câu 33: Đáp án D

phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 vì đã xây dựng được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo, được tập hợp trong Mặt trận Dân chủ Đông Dương

Câu 34: Đáp án C

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), các thắng lợi quân sự: Việt Bắc 1947, Biên giới 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 đều có điểm chung là làm phá sản các kế hoạch quân sự của Pháp.

Câu 35: Đáp án D

Cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam đều chịu sự chi phối và tác động của hai hệ thống xã hội đối lập.

Câu 36: Đáp án D

Cuộc đấu tranh của thợ máy Ba Son (8 - 1925) đánh dấu bước ngoặt của phong trào công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ tự phát sang tự giác vì phong trào đấu tranh tranh có tổ chức lãnh đạo (Công hội Đỏ), có mục tiêu chính trị, thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế.

Câu 37: Đáp án D

Bản chất của kế hoạch quân sự Nava do Pháp - Mỹ đề ra và thực hiện từ năm 1953 ở Đông Dương là tập trung quân để thực hiện tiến công chiến lược.

Câu 38: Đáp án A

Nhận xét đúng về vai trò của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là đã tập hợp, đoàn kết toàn dân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Câu 39: Đáp án B

Những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong nửa sau những năm 20 (thế kỉ XX) đã góp phần thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào yêu nước phát triển theo khuynh hướng vô sản.

Câu 40: Đáp án D

Bài học kinh nghiệm xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1975 là nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

